

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 446 /2023/HS-PT
Ngày: 25/9/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:

ông Đinh Phước Hòa

Các Thẩm phán:

ông Trần Quốc Cường

ông Trần Đức Kiên

- **Thư ký phiên tòa:** bà **Nguyễn Phương Mai**, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: ông Đoàn Minh Lộc, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên, Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 384/2023/TLPT-HS ngày 14 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo Dương Minh S về tội “*Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng*”. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm 38/2023/HS-ST ngày 28/6/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên

Bị cáo kháng cáo: Dương Minh S, sinh ngày 12/10/1982; tại tỉnh Phú Yên, cư trú: Thôn P, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa (học vấn): 05/12; con ông Dương Minh C, sinh năm 1959 và bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1959; có vợ Trần Thị Kim N, sinh năm 1982 và 04 con, lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại. Có mặt.

- *Người bào chữa của bị cáo* Dương Minh S: Bà Nguyễn Minh T - Luật sư, do Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh P cử. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 04/2022, trong lúc đi chặt mía thuê ở tỉnh Kon Tum, Dương Minh S nhặt được một hộp đựng 14 viên đạn chưa sử dụng, dùng cho súng thể thao, đem về nhà cất giấu.

Khoảng tháng 05/2022, trong lúc đi rà phế liệu ở suối H, xã H, huyện P, Dương Minh S nhặt được 01 khẩu súng trường hiệu AK47 và 25 viên đạn, kiểm tra thấy 19 viên đạn bị rỉ sét hư hỏng nên vứt đi, còn 06 viên đạn không rỉ sét, S bắn thử 01 viên, phát nổ, biết là vũ khí quân dụng nên đem súng và 05 viên đạn cất giấu ở núi G, xã H, huyện P. Ngày 23/02/2023, S đem số súng, đạn này về cất giấu ở bụi chuối trong vườn nhà tại thôn P, xã H, huyện P; khoảng 16 giờ ngày 28/02/2023, S lấy khẩu súng và 05 viên đạn vào phòng khách để lau sạch, thấy có 01 viên cũ so với 04 viên còn lại, nên S lắp viên đạn này vào súng, nhắm vào vỏ chai nước Cocacola nhựa để trên cửa sổ bắn, đạn phát nổ, lo sợ bị phát hiện, S đem khẩu súng và 04 viên đạn cất giấu vào bụi chuối sau vườn nhà. Lúc này, anh Đỗ Mạnh C1 đang chơi gần nhà S, nghe tiếng súng nổ nên báo cáo Công an. Quá trình khám nghiệm hiện trường, khám xét chỗ ở của S, Cơ quan điều tra đã thu giữ toàn bộ số súng và đạn.

Tại Kết luận giám định số 85 ngày 07/3/2023, Phòng K Công an tỉnh P kết luận: 04 viên đạn bằng kim loại màu vàng nâu, trong đó 01 viên đạn có số hiệu “539-79”, 03 viên đạn có cùng số hiệu “13-94” là loại đạn thuộc cỡ đạn (7,62x39) mm, dùng cho các loại súng trường hiệu AK47, CKC, AKM, RPD, RPK...; 04 viên đạn này là vũ khí quân dụng, còn sử dụng được.

Tại Kết luận giám định số 118 ngày 23/3/2023, Phòng K Công an tỉnh P kết luận: 01 khẩu súng (dạng súng AK) dài 95cm, phần báng súng bằng gỗ dài 32cm, thân súng và nòng súng bằng kim loại dài 63cm, đầu trên nòng súng có gắn đèn laser màu đen là vũ khí quân dụng, loại súng trường hiệu “AK47”, còn sử dụng được; 01 vỏ đạn bằng kim loại màu nâu, có số hiệu “13-94”, có vết lõm dạng hình tròn ở hạt nổ là vỏ đạn của đạn quân dụng, thuộc cỡ đạn (7,62x39)mm, dùng cho các loại súng trường hiệu “AK47”, “CKC”, “AKM”, “RPD”, “RPK”...; vỏ đạn này do khẩu súng nói trên bắn ra.

Tại Kết luận giám định số 125 /KL-KTHS ngày 28/3/2023, Phòng K Công an tỉnh P kết luận: 14 viên đạn bằng kim loại màu vàng đen là loại đạn thể thao, không phải vũ khí quân dụng, là vũ khí thể thao, còn sử dụng được.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 38/2023/HS-ST ngày 28/6/2023, Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên đã quyết định:

“Tuyên bố: Bị cáo Dương Minh S phạm tội “Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”.

1. Về Hình phạt: *Áp dụng Khoản 1 Điều 304, Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự;*

Phạt: Bị cáo Dương Minh S 01 (Một) năm 06 (S1) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.”

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 29/6/2023, bị cáo Dương Minh S có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Luật sư Nguyễn Minh T đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo với lý do: Bị cáo nhận thức pháp luật hạn chế; hoàn cảnh gia đình khó khăn có con gái đầu胎 nguyên, bị cáo là lao động duy nhất trong gia đình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng có ý kiến: Quá trình giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử phúc thẩm đã thực hiện đúng quy định Bộ luật tố tụng hình sự. Tòa án cấp sơ xét xử bị cáo Dương Minh S về tội “*Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng*” theo khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng pháp luật, mức hình phạt 01 năm 06 tháng tù đối với bị cáo là tương xứng. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa và trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, trình bày của bị cáo, luật sư.

[1] Theo bản án hình sự sơ thẩm và tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai người làm chứng; bản kết luận giám định, tang vật thu giữ, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy có đủ cơ sở xác định: Trong khoảng thời gian từ tháng 4 đến tháng 5/2022, Dương Minh S đã nhặt được 01 khẩu súng trường hiệu AK47 và 06 viên đạn dùng cho súng hiệu AK 47, 14 viên đạn súng thể thao. Sau khi nhặt được được súng, đạn, Dương Minh S không nộp cho cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và mang về nhà cất giữ và sử dụng súng (bắn thử súng) tại nhà mình. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xử bị cáo về tội “*Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng*” theo quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Tính chất hành vi của bị cáo là nghiêm trọng, bị cáo nhận thức được vũ khí quân dụng là những nguồn nguy hiểm cao đối với xã hội chỉ có cơ quan Nhà nước có thẩm quyền quản lý, sử dụng nhưng vẫn mang về nhà cất giữ, hành vi của bị cáo có thể gây nên những hậu quả rất nghiêm trọng về người, tài sản. Do đó, cần xử bị cáo với mức hình phạt thật nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục bị cáo cũng như ngăn ngừa loại tội phạm này tại địa phương. Khi lượng hình, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng cho bị cáo những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, gia đình thuộc diện hộ nghèo có mã số; bố bị cáo đã từng tham gia quân đội chiến đấu tại chiến trường Campuchia để xử phạt bị cáo Dương Minh S 01 năm 06 tháng tù, đây là phù hợp.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không có thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Dương Minh S.

[4] Về án phí phúc thẩm: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Dương Minh S phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Dương Minh S, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 38/2023/HS-ST ngày 28/6/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên.

Áp dụng khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

1. Xử phạt bị cáo Dương Minh S 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “*Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng*”, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án

2. Về án phí: Bị cáo Dương Minh S phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị như: xử lý vật chứng, án phí sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra I - TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Phú Yên;
- Cơ quan CSĐT-Công an tỉnh Phú Yên;
- Phòng HSNV-Công an tỉnh Phú Yên;
- Cơ quan CSTHAHS-CA tỉnh Phú Yên;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Yên;
- Cục THADS tỉnh Phú Yên;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, PHCTP, LT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đinh Phước Hòa